TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 26-7-2018.
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Hữu Thỏa
2. Bà Vũ Thị Thịnh

***- Thư ký phiên Tòa*:** Ông Nguyễn Thiến Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2018/TLST - HNGĐ ngày 09/4/2018 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXX- ST ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Danh L, sinh năm 1987. Có mặt
Địa chỉ: Thôn 8, xã Q Đ, huyện Q L, tỉnh N A.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987. Có mặt
Địa chỉ: thôn 1, xã Q Đ, huyện Q L, tỉnh N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2018, bản tự khai cũng như quá trình tố tụng tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Danh L trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị X trước đây là vợ chồng nhưng do có mâu thuẫn trầm trọng nên đã được Tòa án giải quyết ly hôn theo quyết định số 132/2016 ngày 24/10/2016. Anh và chị X có 01 con chung là Nguyễn Hương Q, sinh ngày 10/3/2015; khi ly hôn Tòa án giao con chung là Nguyễn Hương Q cho chị X được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 600.000 kể từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay, anh đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ. Khi ly hôn chị X có mang bầu 6 (sáu) tháng đó là con chung của anh và chị X là Nguyễn Thiện T, sinh ngày 12/01/2017 nhưng chị X bảo là không phải. Nay xét thấy chị X nuôi 02 con nhỏ vất vả, sợ không đảm bảo

quyền lợi về mọi mặt cho các con, kinh tế gia đình của chị X thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng cho anh được nuôi cháu Q. Anh có thu nhập ổn định mỗi tháng 8.000.000đ. Anh không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị X trình bày: Chị nhất trí nh□ lời trình bày trên của anh L về mối quan hệ trước đây, hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hương Q, sinh ngày 10/3/2015 là con chung của chị với anh L. Còn Nguyễn Thiện T là con riêng của chị không liên quan gì tới anh L. Nay anh L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là cháu Nguyễn Hương Q chị không đồng ý. Bởi vì, hiện nay chị có thu nhập ổn định mỗi tháng 6.000.000đ (sáu triệu đồng), nên đảm bảo cuộc sống cho ba mẹ con.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương: Biên bản xác minh ngày 09/6/2018 chị Hoàng Phương Thảo cho biết Anh Nguyễn Danh L và chị Nguyễn Thị X trước đây kết hôn tại UBND xã Quỳnh Đôi và đã tiến hành ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu vào ngày 24/10/2016 theo quyết định 132/QĐST-HNGĐ và giao con chung là Nguyễn Hương Q, sinh ngày 10/3/2015 cho chị Nguyễn Thị X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và anh L phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), anh L đã thực hiện nghĩa vụ đầy đủ. Trong khi anh L và chị X ly hôn thì chị X đang mang bầu khoảng hơn 6 tháng. Hiện tại chị X đang trực tiếp nuôi hai con; Chị X, anh L hiện hai người đang ở nhà của bố mẹ đẻ. Chị X thuộc diện hộ cận nghèo. chị X đi làm công ty gửi con lại cho người khác chăm sóc. Đại diện UBND xã Quỳnh Đôi cũng đề nghị Tòa án giao cho mỗi người nuôi một con là phù hợp.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Áp dụng các Điều 81, 82 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hương Q từ chị Nguyễn Thị X sang cho anh Nguyễn Danh L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị X vì anh L chưa yêu cầu.

Chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

Về án phí: Anh Nguyễn Danh L phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật trong vụ án là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" được Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 28; Điều khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1]. Về nội dung vụ án: Việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn được Tòa án công nhận theo thỏa thuận tại Quyết định số 132/2016/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giao cho chị Nguyễn Thị X được quyền trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hương Q, sinh ngày 10/3/2015; Anh L phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 600.000 (sáu trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay. Mặc dù chị X vẫn đảm bảo điều kiện nuôi con, có thu nhập ổn định 6.000.000đ (sáu triệu đồng)/tháng, song xét thực tế hiện nay, chị X đã có thêm 01 con nhỏ (Nguyễn Thiện T, sinh ngày 12/01/2017). Chị X đang ở một mình không thể đảm bảo chăm sóc, nuôi dưỡng cho 02 con tốt được. Trong khi chị X hiện đang là diện hộ cận nghèo nên khả năng về kinh tế để nuôi dạy con là không đảm bảo về quyền L mọi mặt cho các con. Xét thấy anh L có đủ điều kiện về kinh tế, thu nhập mỗi tháng 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và có công việc ổn định đảm bảo việc nuôi dưỡng con. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh L, giao anh L được quyền trực tiếp nuôi con Nguyễn Hương Q cũng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: anh Lợi không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện nên chị X không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2]. Về án phí:

Anh Nguyễn Danh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Danh L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2/ Anh Nguyễn Danh L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Hương Q, sinh ngày 10/3/2015.

3/ Nghĩa vụ cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh L không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con. Chị X không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con thì người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăn nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4/ Về án phí: Anh Nguyễn Danh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0001609, ngày 06/4/2018.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS ND huyện Quỳnh Lưu;*
- *THADS huyện Quỳnh Lưu;*
- *UBND xã Q Đ.*
- *Lưu HS, VP.*